

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH GIA  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST  
Ngày 17-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Khởi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Chung

Bà Hoàng Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lâm Văn Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/HS-ST, ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Văn T, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1977 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không theo tôn giáo nào; con ông Lương Văn B (đã chết) và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1948; vợ là Dương Thanh X, sinh năm 1983 và 02 người con lớn sinh năm 2008 con nhỏ sinh năm 2010; bị cáo có 5 anh chị em ruột, bị cáo là người con thứ tư; tiền án; tiền sự: Không có; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Gia đến nay. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Hoàng N1, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Bị hại: Ông D, sinh năm 1963, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lương Văn N1, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng: Anh Lương Văn V, chị Dương Thanh X. Đều có mặt. Anh Lương Văn H. Vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 10/11/2021, Lương Văn T, sinh năm 1977, trú tại thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ăn cơm uống rượu cùng gia đình rồi đi ngủ. Sau khi ăn cơm xong, Dương Thanh X, sinh 1983 là vợ của Lương Văn T cùng với Dương Tiến V, sinh năm 1990, trú tại thôn K, xã K1, huyện T, tỉnh Lạng Sơn là em trai của Dương Thanh Xuân đi đến lán của thợ làm đường điện cùng thôn chơi. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Lương Văn T thấy điện thoại di động của vợ bỏ quên ở nhà đổ chuông rồi tắt, sau đó lại tiếp tục đổ chuông, Lương Văn T nhìn điện thoại của vợ thấy tên người gọi đến là ông D. Lương Văn T cầm điện thoại lên nghe thấy người gọi điện thoại nói “*Xuống nhà văn hóa đi*”. Lương Văn T bực tức vứt điện thoại xuống giường và nghĩ là ông D, sinh năm 1963, trú cùng thôn Đ, là chú ruột của Lương Văn T hẹn gặp vợ mình và có ý đồ quan hệ không lành mạnh nên Lương Văn T cầm theo một con dao bằng kim loại dài 61 cm, lưỡi dao hình cong lưỡi liềm dùng để phát cỏ để dưới gầm giường và tay cầm điện thoại của mình soi đường đi đến Nhà văn hóa cũ của thôn Đ ở gần nhà Lương Văn T, nơi gia đình Lương Văn T để cây thạch khô. Lương Văn T thấy một bên cánh cửa Nhà văn hóa cũ đang mở, lúc này Lương Văn T thấy ông D từ trong Nhà văn hóa cũ bước ra, Lương Văn T nói “*Ông gọi vợ tôi xuống đây làm gì, mày có phải con người không*”. Nói xong Lương Văn T dùng tay phải cầm dao vung lên chém liên tiếp ba phát từ trên xuống dưới vào vùng mồm vai trái, mặt trước ngoài cánh tay trái và mặt ngoài cánh tay trái của ông D. Ông D bị chém đau bỏ chạy đến đường nương dẫn nước cách Nhà văn hóa cũ 52 mét để ẩn nấp. Còn Lương Văn T cầm theo dao chạy đến nhà Lương Văn V sinh năm 1991, trú cùng thôn nói với Lương Văn V “*Tao đã chém ông D rồi*”. Sau đó Lương Văn V cùng với Lương Văn H, sinh năm 1997, trú cùng thôn đi ra thấy tay phải Lương Văn T đang cầm con dao dính máu và đi cùng Lương Văn T ra Nhà văn hóa cũ nhìn thấy vết máu nhưng không thấy ông D. Lương Văn V gọi điện thoại cho Lương Văn N1, sinh năm 1984 là con trai ông D cùng nhau đi tìm và gọi xe ô tô đưa ông D đến Trung tâm Y tế huyện T, tỉnh Lạng Sơn cấp cứu và điều trị. Còn Lương Văn T cầm dao đi về nhà và bị Công an xã H đưa đến trụ sở làm việc. Ông D điều trị đến ngày 18/11/2021 thì ra viện. Sau đó, do nhiễm trùng vết thương vai trái nên đến Trung tâm Y tế huyện B điều trị từ ngày 13/12/2021 đến ngày 17/12/2021 thì ra viện.

Ngày 12/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời của ông D làm căn cứ xử lý. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 354/2021/PYTT ngày 12/11/2021 của

Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm: Vết thương vai trái, 02 vết thương cánh tay trái, 02 vết dẫn lưu: 05%.

Ngày 30/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 12/2022/PYTT ngày 06/01/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể: Sẹo vết thương mồm vai trái: 03%. Sẹo vùng 1/3 trên mặt trước ngoài cánh tay trái: 03%. Sẹo vùng 1/3 trên mặt ngoài cánh tay trái: 02%. Tổn thương hoàn toàn dây thần kinh trên vai: 11%. Tổn thương dây thần kinh cơ bì: 11%. Tổn thương nhánh dây thần kinh trụ: 11%. Gãy mồm cùng vai bên trái: 06%. Gãy cổ giải phẫu xương cánh tay trái: 21%. Tổng tỷ lệ: 52% tỷ lệ cộng lùi.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao kim loại, chuôi màu xanh dài 34 cm, lưỡi dao dài 27 cm, hình cong lưỡi liềm, đầu dao nhọn, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa giữa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thỏa thuận bồi thường toàn bộ cho bị hại số tiền 20.000.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-BG, ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố Lương Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Bình Gia để xét xử bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích, áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lương Văn T từ 5 đến 6 năm tù, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu vật chứng là 01 con dao kim loại để tiêu hủy, xem xét ghi nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại, xem xét về án phí theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa tranh luận và nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về việc xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động, là dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, đang sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/11/2021, tại nhà văn hóa cũ của thôn Đ, xã H, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, Lương Văn T, đã thực hiện hành vi dùng dao chém 3 phát vào vai trái và cánh tay trái của ông D, sinh năm 1963, trú tại thôn Đ, xã H, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích thì hậu quả gây tổn hại sức khỏe cho ông D mà tỷ lệ tổn thương cơ thể là 52%.

[3] Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không kêu oan và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Về yếu tố cấu thành tội phạm: Hành vi của bị cáo là Cố ý gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể là 52% và thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, từ các chứng cứ đã thu thập được và được thẩm tra công khai tại phiên tòa cho thấy: Hành vi của Lương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do vậy Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lương Văn T theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng, không có. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và 1 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị cáo đang sinh sống tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

[6] Về tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích với mục đích để xâm hại sức khỏe của người khác là hành vi bị cấm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo chưa bồi thường khắc phục hậu quả, chỉ có ăn năn hối cải.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; chưa bị xử phạt hành chính lần nào.

[8] Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo chưa bồi thường khắc phục hậu quả, nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi cũng một

phần do lỗi của bị hại là chú ruột của bị cáo trong ứng xử không phù hợp như giữa đêm tối mà vẫn gọi điện thoại rủ vợ bị cáo đi chơi, do ghen tuông và không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, nên cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe loại tội phạm này và có đủ thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thỏa thuận bồi thường toàn bộ cho bị hại số tiền 20.000.000đồng, nên cần xem xét ghi nhận. Các bên thỏa thuận không tính lãi suất chậm trả.

[10] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao kim loại thu của bị cáo.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các khoản 1 và 3 Điều 21, các điểm a và c khoản 1 Điều 23 khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng và án phí có giá ngạch  $20.000.000\text{đồng} \times 5\% = 1.000.000\text{đồng}$  theo quy định.

Lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận trong phần quyết định.

Lời đề nghị của Luật sư bào chữa cơ bản có căn cứ. Nhưng đối với lời đề nghị cho bị cáo hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ theo điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra (hành vi gọi điện thoại rủ vợ bị cáo đi chơi đêm), thấy hành vi đó chưa phải hành vi trái pháp luật của bị hại và bị cáo cũng không có chứng cứ việc quan hệ bất chính giữa bị hại với vợ bị cáo, nên không áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 50, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các khoản 1 và 2 Điều 590, khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các khoản 1 và 3 Điều 21, các điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí.

**1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn T phạm tội: " Cố ý gây thương tích".**

- Phạt bị cáo Lương Văn T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại giữa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án về việc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao kim loại, chuôi màu xanh dài 34 cm, lưỡi dao dài 27 cm, hình cong lưỡi liềm, đầu dao nhọn, đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2022 của Công an huyện Bình Gia với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng và án phí dân sự có giá ngạch là 1.000.000đồng. Tổng cộng án phí bị cáo phải chịu là 1.200.000đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Toà án ND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Văn Khởi**



